

Số: 0558 /26/CV-VDN

Về việc thông báo sửa đổi nhãn và hồ sơ tự công
bố sản phẩm số TCCS 35/VDN/2024.

Đồng Nai, ngày 02 tháng 05 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Đồng Nai

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Sở Y tế Thành phố Đồng Nai đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Bánh bạch tuộc Takoyaki” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam đã thực hiện tự công bố số TCCS 35/VDN/2024 và được đăng tải trên trang thông tin điện tử dongnai.vfa.gov.vn ngày 01 tháng 5 năm 2024.

Trong Hồ sơ tự công bố nói trên, Công ty chúng tôi có kèm theo nhãn hàng hóa có khối lượng tịnh 300 g, 1,2 kg.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố và nhãn hàng hóa của sản phẩm nêu trên, nội dung sửa đổi như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Số hiệu TCCS	TCCS 35/VDN/2024	TCCS 35:2024/VDN
2	Địa chỉ tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam
3	Địa chỉ nhà sản xuất	Đường số 07, KCN Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.	Đường số 07, Khu Công Nghiệp Đông Xuyên, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



					Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
		Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố			
4	Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Năng lượng	kcal/100g	≥ 100	Năng lượng	kcal/100g	89-149
		Hàm lượng Carbohydrat	g/100g	$\geq 16,5$	Hàm lượng Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	g/100g	14,4-23,9
		Hàm lượng chất đạm	g/100g	$\geq 3,16$	Hàm lượng chất đạm	g/100g	3,02-5,03
		Hàm lượng chất béo	g/100g	$\leq 5,0$	Hàm lượng chất béo	g/100g	2,18-3,64
		Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	$\leq 1,6$	Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	0,69-1,14
		Hàm lượng Natri (Na)	mg/100g	≤ 440	Hàm lượng Natri	mg/100g	203-338
		Hàm lượng đường tổng số	g/100g	$\leq 1,58$	Hàm lượng đường tổng số	g/100g	0,93-1,55
5	Thành phần sản phẩm	Nước, bắp cải, bột mì, bạch tuộc (5,9%), trứng gà, bột bắp, tinh bột sắn, dầu thực vật, hành lá, gừng vàng, muối, bột rán, đường Dextrose, Keep HK, nước tương, chất điều vị (621), bột cá ngừ, bột nở.			Nước, bắp cải, bột mì, bạch tuộc (5,9%), trứng gà, bột bắp, tinh bột sắn, dầu thực vật, hành lá, gừng vàng, muối, bột rán, đường Dextrose, Keep HK, nước tương, chất điều vị (INS 621), bột cá ngừ, bột nở.		
6	Hướng dẫn bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ -18°C hoặc ngăn đông tủ lạnh.			Bảo quản ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$ hoặc ngăn đông tủ lạnh.		
7	Nội dung ghi nhãn	Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.			Nội dung ghi nhãn phù hợp với: - Nghị định 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.		



8

Nhãn sản phẩm

Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng

(có trong 100 g sản phẩm)

Năng lượng

≥

100 kcal

Chất đạm

≥

3,16 g

Carbohydrat

≥

16,5 g

Chất béo

≤

5,0 g

Chất béo bão hòa

≤

1,6 g

Natri

≤

440 mg

Đường tổng số

≤

1,58 g

Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng

(có trong 100 g sản phẩm) (*)

Năng lượng

119

kcal

Chất đạm

4,03

g

Carbohydrat

19,2

g

Chất béo

2,91

g

Chất béo bão hòa

0,92

g

Natri

270

mg

Đường tổng số

1,24

g

(*) Giá trị dinh dưỡng trung bình. Giá trị thực tế có thể dao động trong phạm vi ± 25% so với giá trị ghi trên nhãn.

Nhãn sau sửa đổi như phụ kiện đính kèm.

Thời gian áp dụng: Kể từ khi sử dụng hết lượng nhãn cũ tồn kho.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VPTGD, Phòng ĐBCL

TỔNG GIÁM ĐỐC



Ni Chih Hao



VEGAN
BÁNH
TAKOYAKI
BÁCH QUỐC

Thành phần
Nước, bắp cải, bột mì, bạch tuộc (5,9%), trứng gà, bột bắp, tinh bột sắn, dầu thực vật, hành lá, gừng vàng, muối, bột răn, đường Dextrose, Keep HK, nước tương, chất điều vị (INS 621), bột cá ngừ, bột nở.

- Đổ dầu vào nồi, lượng dầu phải đủ ngập bánh.
- Đun sôi dầu đến nhiệt độ 170°C.

Cho bánh (không rã đông) vào chảo. Tùy thuộc vào số lượng bánh sẽ chiên ở những thời gian khác nhau.

- 6 cái/lần: chiến trong 4 phút 30 giây.
- 12 cái/lần: chiến trong 5 phút.
- 18 cái/lần: chiến trong 5 phút 30 giây.

Lò vi sònq:

Bảo quản ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$ hoặc ngăn đông tủ lạnh.

Sản phẩm có chứa bột mì, bạch tuộc, trứng, cá ngừ. Không sử dụng sản phẩm nếu dị ứng với các thành phần có trong sản phẩm.

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

THỰC PHẨM

Khối lượng tịnh 300g



(*) Giá trị dinh dưỡng trung bình. Giá trị thực tế có thể dao động trong phạm vi $\pm 25\%$ so với giá trị ghi trên nhãn.

Địa chỉ : Đường số 7, Khu Công Nghiệp Đông Xuyên,
Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



VEDAN

BÁNH BẠCH TUỘC TAKOYAKI

Khối lượng tịnh
1,2 kg (40 viên x 30 g)



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

HƯƠNG VỊ
NHẬT BẢN



Thành phần

Nước, bắp cải, bột mì, bạch tuộc (5,9%), trứng gà, bột bắp, tinh bột sắn, dầu thực vật, hành lá, gừng vàng, muối, bột rán, đường Dextrose, Keep HK, nước tương, chất điều vị (INS 621), bột cá ngừ, bột nở.

Hướng dẫn sử dụng

Chiên:

- Đổ dầu vào nồi, lượng dầu phải đủ ngập bánh.
- Đun sôi dầu đến nhiệt độ 170°C.

Cho bánh (không rã đông) vào chiên. Tùy thuộc vào số lượng bánh sẽ chiên ở những thời gian khác nhau.

- 6 cái/lần: chiên trong 5 phút.
- 12 cái/lần: chiên trong 6 phút.
- 18 cái/lần: chiên trong 6 phút 30 giây.



Trong quá trình chiên có thể điều chỉnh nhiệt độ để đạt màu sắc mong muốn. Bánh chín vỏ ngoài vàng đều, giòn.

Lò vi sóng:

- Không rã đông, quay bánh trong lò vi sóng 600W, trong 5 phút.



TCCS 35:2024/VDN

Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản ở nhiệt độ ≤ -18°C hoặc ngăn đông tủ lạnh.

Thông tin cảnh báo

Sản phẩm có chứa bột mì, bạch tuộc, trứng, cá ngừ. Không sử dụng sản phẩm nếu dị ứng với các thành phần có trong sản phẩm.

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm) (*)

Năng lượng	119	kcal
Chất đạm	4,03	g
Carbohydrat	19,2	g
Chất béo	2,91	g
Chất béo bão hòa	0,92	g
Natri	270	mg
Đường tổng số	1,24	g

(*) Giá trị dinh dưỡng trung bình. Giá trị thực tế có thể dao động trong phạm vi ± 25% so với giá trị ghi trên nhãn

Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái,

Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

Website: www.vedan.com.vn / Free Hotline: 1800 599 902

Sản xuất tại:

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BÁNH TAKOYAKI TOÀN CẦU

Địa chỉ: Đường số 7, Khu Công Nghiệp Đồng Xuyên, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



WEBSITE



FACEBOOK

